CTCP Đá Hoàng Mai (HNX: HMR)

FireAnt

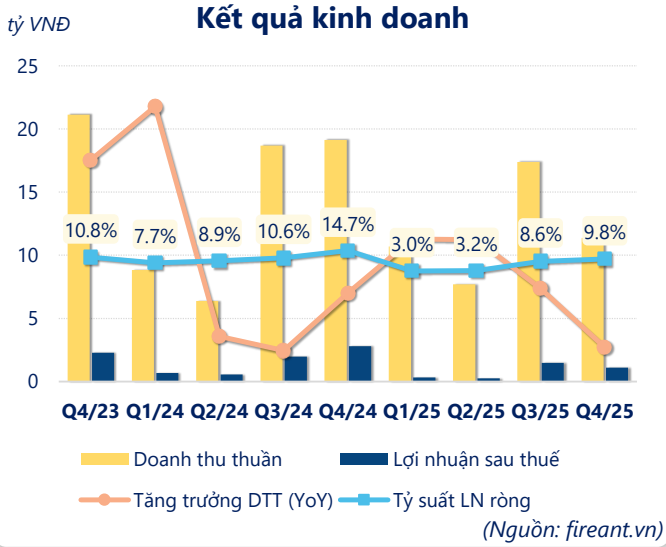
Ngày 31/12/2025	12,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	3.4%	**2.6%**	**3.4%**

ROE (2025): 4.0% | +/- YoY ▼ 3.8%

	Q4/25	QoQ	YoY
DT thuần	11.4 tỷ VNĐ	▼ 6.00 ▼ 34.7%	▼ 7.70 ▼ 40.5%
LN gộp	2.14 tỷ VNĐ	▲ 1.12 ▲ 110%	▼ 3.59 ▼ 62.7%
LN thuần	1.38 tỷ VNĐ	▲ 1.22 ▲ 761%	▼ 3.51 ▼ 71.8%
LN sau thuế	1.11 tỷ VNĐ	▼ 0.38 ▼ 25.2%	▼ 1.69 ▼ 60.2%

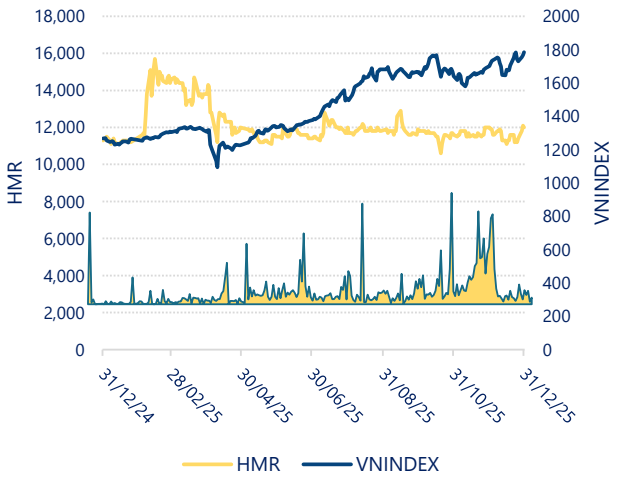
	2025	YoY
DT thuần	47.2 tỷ VNĐ	▼ 5.80 ▼ 11.0%
LN gộp	5.17 tỷ VNĐ	▼ 7.03 ▼ 57.6%
LN thuần	2.18 tỷ VNĐ	▼ 6.97 ▼ 76.1%
LN sau thuế	3.17 tỷ VNĐ	▼ 2.86 ▼ 47.5%

Kết quả kinh doanh



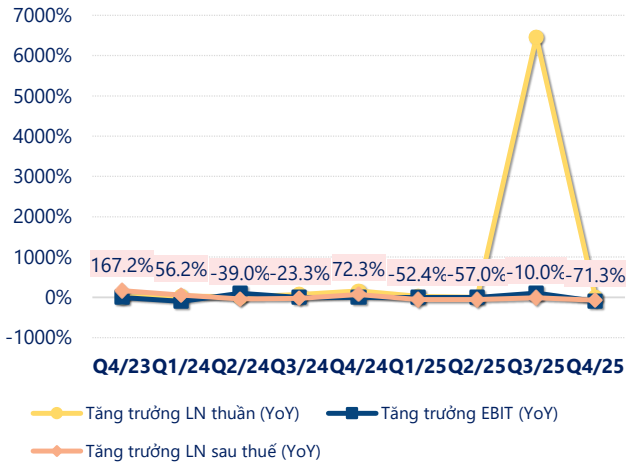
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



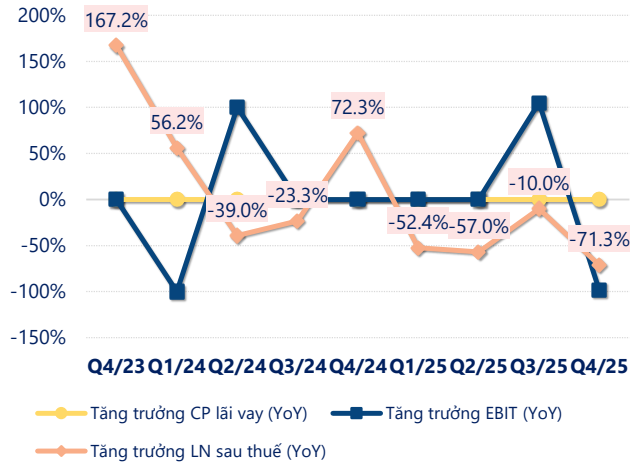
CTCP Đá Hoàng Mai (HNX: HMR)

Tăng trưởng lợi nhuận



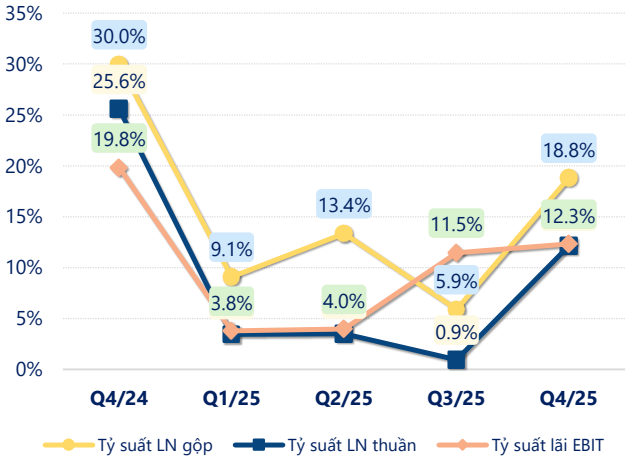
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



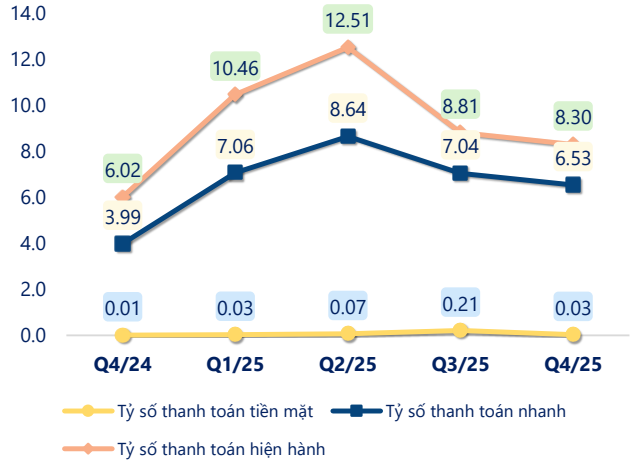
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



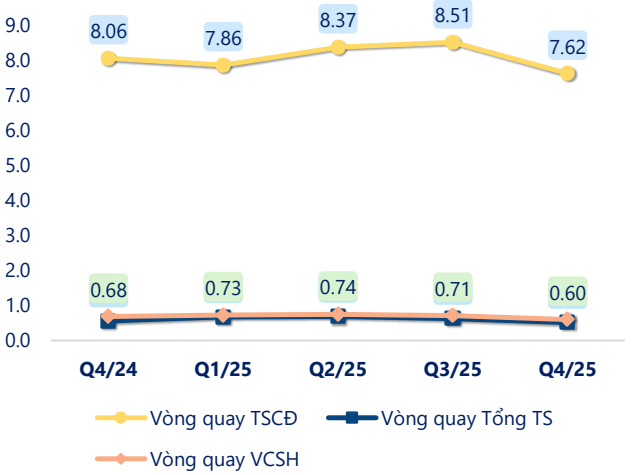
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



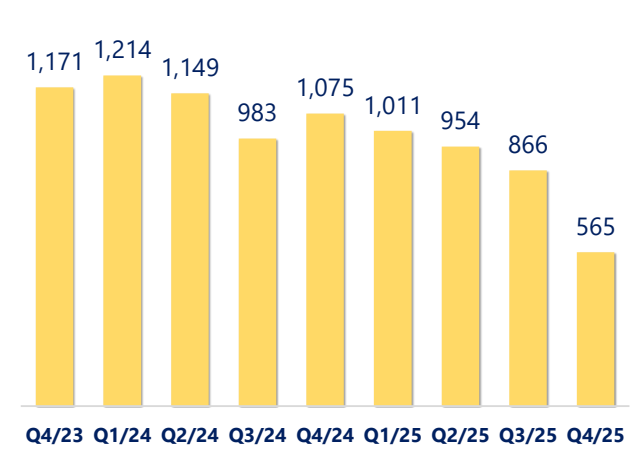
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

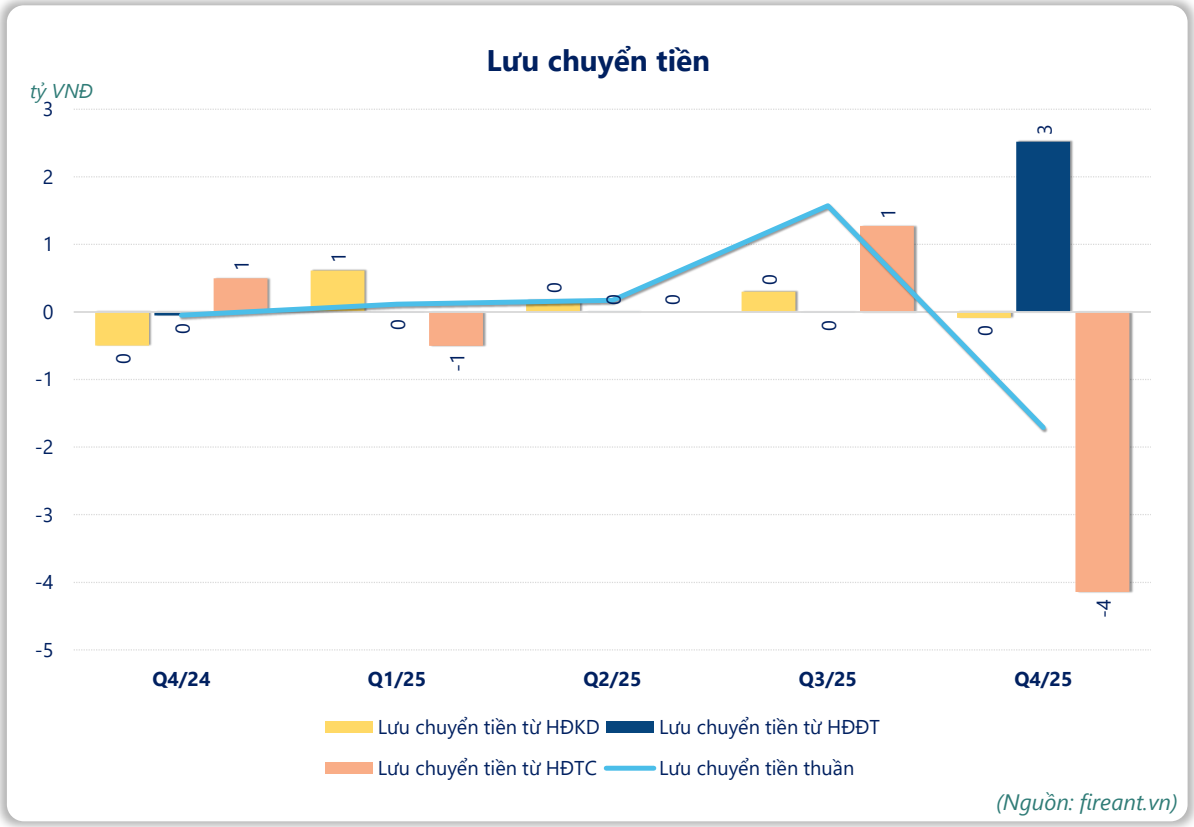


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đá Hoàng Mai (HNX: HMR)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**11.4**	**19.1**	**-40.5%**	**47.2**	**53.0**	**-11.0%**
Giá vốn hàng bán	9.23	13.4	-31.1%	42.0	40.8	2.9%
Lợi nhuận gộp	2.14	5.73	-62.7%	5.17	12.2	-57.6%
Doanh thu HĐTC	0.05	0.05	-7.6%	0.05	0.11	-55.4%
Chi phí TC	0.01	0.00		0.01	0.11	-94.3%
Chi phí lãi vay	0.01	0.00		0.01	0.11	-94.3%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**0.80**	**0.89**	**-9.9%**	**3.02**	**3.04**	**-0.4%**
LN thuần từ HĐKD	1.38	4.89	-71.8%	2.18	9.15	-76.1%
Lợi nhuận khác	**0.02**	**-1.10**	**102%**	**1.92**	**-0.91**	**310%**
LN trước thuế	1.40	3.79	-63.1%	4.10	8.23	-50.2%
Lợi nhuận sau thuế	**1.11**	**2.80**	**-60.2%**	**3.17**	**6.03**	**-47.5%**
LNST của CĐ cty mẹ	**1.11**	**2.80**	**-60.2%**	**3.17**	**6.03**	**-47.5%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)